

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **311/2023/HS-ST**
Ngày: 06-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hậu.

Thẩm phán: Ông Lê Công Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Văn Cảnh.
- Bà Nguyễn Triều Hoa.
- Bà Phạm Thị Thanh Mẫn.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Huy Phúc – Thư ký tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trương Thế Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 430/2023/HSST ngày 08/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2595/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T**, sinh năm 1980 tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký thường trú: Phố L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: A đường A, tổ D, Khu phố A, phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị T1; V là Trần Thị Hải Y và có 02 con, đứa lớn sinh năm 2007, đứa nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giam từ ngày 18/01/2022 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa:

Bà Lê Thị Minh N là Luật sư của Công ty L2, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H. Có mặt.

Bị hại: Diệp Văn T2, sinh năm 1979; Trú tại địa chỉ: A, tổ F, khu phố A, phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Nguyễn Trọng N1, sinh năm 1982; Trú tại địa chỉ: A, tổ F, khu phố A, phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.
2. Phan Lê Đăng K, sinh năm 1983; Trú tại địa chỉ: A, tổ F, khu phố A, phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.
3. Ninh Văn N2, sinh năm 1966; Trú tại địa chỉ: A, tổ F, khu phố A, phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.
4. Kiều Thị L, sinh năm 1967; Trú tại địa chỉ: A, tổ F, khu phố A, phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 29/9/2021, anh Diệp Văn T2 cùng với các anh Lê Văn T, Nguyễn Trọng N1, Phan Lê Đăng K và anh Ninh Văn N2 tổ chức ăn uống tại phòng trọ của anh T2, phòng số 8, nhà số 188, tổ F, khu phố A, phường A, Quận A Thành phố Hồ Chí Minh. Trong lúc ăn uống thì anh N1 và anh T2 cự cãi to tiếng với nhau, sau đó T cùng với anh K và anh N2 đi về phòng trọ của mình. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thấy anh T2 cầm 01 con dao Thái Lan đuổi đánh anh N1 thì Lê Văn T từ phòng trọ số I đi ra, dùng tay khống chế, tước dao của anh T2 và trong lúc giằng co thì anh T2 dùng chân đạp trúng vào vùng bụng và chân của T. T ôm anh T2 đẩy vào phòng trọ của anh T2, rồi đi về phòng trọ của mình lấy cây xà beng dùng để nhổ đinh bằng sắt, đường kính khoảng 1,6cm, dài khoảng 60cm đi qua trước phòng của anh T2 và cầm cây xà beng này đánh bổ vào đầu anh T2 01 cái theo hướng từ trên xuống, trúng vào vùng trán của anh T2. Thấy vậy, người dân xung quanh khu nhà trọ đến can ngăn và đưa anh T2 đến Bệnh viện C1 cấp cứu.

Tại Bản giám định pháp y về thương tích số 815/TgT.21 ngày 10/12/2021 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố H kết luận về thương tích của anh Diệp Văn T2 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương vùng trán gây rách da, vỡ sọ trán và xoang trán, không ghi nhận tổn thương nhu mô não, đã được điều trị găm sọ lõm, hiện còn:
 - + Một sẹo kích thước 7,5x(0,1-0,2)cm.
 - + Hình ảnh khuyết sọ đáy mềm, kích thước khoảng 4,3x2,5cm và vỡ xoang trán trên phim chụp cắt lớp vi tính.
 - + Tình trạng ổn định.

2. Theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y1 quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 35% (Ba mươi lăm phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Chấn thương trên do vật tày, tày có cạnh tác động gây ra.

Ngày 27/9/2022, Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố H có Bản kết luận giám định bổ sung số 815.B/TgT.21-22 xác định: Chấn thương vùng trán như đã giám định gây nguy hiểm đến tính mạng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) cây xà beng bằng kim loại dài khoảng 60cm, hình chữ L, một đầu dẹp, đường kính 1,6cm.

- 01 (một) cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm.

Bản Cáo trạng số 304/CT-VKS-P2 ngày 26/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Giết người”, theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T khai nhận đã thực hiện những hành vi như đã hệ thống tại bản Cáo trạng số 304/CT-VKS-P2 ngày 26/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Lê Văn T về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo dùng cây xà beng bằng kim loại đánh vào đầu là vùng trọng yếu của con người là rất nguy hiểm, bị hại không chết là ngoài ý muốn của bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại về sức khỏe cho bị hại, được bị hại bãi nại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Về hình phạt: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 15 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 10 năm đến 12 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã tạm giữ, theo đúng qui định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét vì bị hại đã nhận tiền bồi thường xong và không có yêu cầu gì.

Luận cứ của Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất với Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; thống nhất toàn bộ nội dung lời luận tội, cũng như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về các tình tiết giảm nhẹ áp dụng cho bị cáo. Tuy nhiên, theo Luật sư nguyên nhân bị cáo phạm tội do uống nhiều rượu nên không kiểm soát được cảm xúc khi rơi vào tình trạng bản thân mình hành động đúng pháp luật, là can ngăn bị hại dùng dao tấn công người khác thì lại bị bị hại đánh; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và hậu quả chết người không xảy nên bị cáo được áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật này. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và thấp hơn mức án mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp với luận cứ bào chữa của Luật sư như sau:

Viện kiểm sát đã nhận định bị cáo phạm tội chưa đạt và đề nghị tòa áp dụng Điều 15 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo là có căn cứ, đúng luật và đã có lợi cho bị cáo. Còn Luật sư đề nghị tòa áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật này cho bị cáo thì do tòa xem xét, quyết định.

Đại diện Viện kiểm sát và luật sư không tranh luận vấn đề nào khác và đều bảo lưu ý kiến đã tranh luận.

Bị cáo thống nhất toàn bộ luận cứ bào chữa của Luật sư, không trình bày bổ sung và không tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Lê Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, với lời khai của những người làm chứng và những chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được, nên có đủ căn cứ để xác định: Thương tích của bị hại như

đã ghi nhận tại Bản giám định pháp y về thương tích số 815/TgT.21, ngày 10/12/2021, là do bị cáo dùng cây xà beng bằng sắt, đường kính 1,6cm, dài khoảng 60cm đánh gây ra. Thời gian và địa điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là vào khoảng 15 giờ ngày 29/9/2021, tại Phòng trọ số H, nhà số A, tổ F, khu phố A, phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Xét tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Lê Văn T là người có khả năng nhận thức được hành vi dùng cây sắt, nặng đánh bổ vào đầu của người khác là rất nguy hiểm, có khả năng gây thiệt hại đến sức khỏe, tính mạng của họ. Nhận thức được vậy, nhưng vì muốn giải quyết mâu thuẫn với bị hại bằng vũ lực nên bị cáo đã dùng cây xà beng bằng kim loại, có đường kính khoảng 1,6cm, chiều dài khoảng 60cm nhằm vào đầu bị hại đánh bổ từ trên xuống. Theo kết quả giám định pháp y về thương tích số 815/TgT.21 ngày 10/12/2021 và kết luận giám định bổ sung số 815.B/TgT.21-22, ngày 27/9/2022 của Trung tâm P, Sở Y tế Thành phố H thì thương tích của bị hại ở vùng trán có tỉ lệ tổn thương cơ thể là 35% và chấn thương này gây nguy hiểm đến tính mạng của bị hại. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Xét giữa bị cáo với bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau trong cuộc sống, nhưng chỉ vì bị hại đã trúng vào bụng trong lúc giành giật con dao mà sau khi sự việc đã kết thúc, bị hại đã về nhà và không còn có hành vi đe dọa gây nguy hại cho ai nữa thì bị cáo lại dùng cây xà beng, là loại hung khí nguy hiểm đến tận nhà để đánh bị hại. Điều này cho thấy bị cáo là người xem thường sinh mạng con người, sẵn sàng tước đoạt sinh mạng đối với người có mâu thuẫn với mình, cho dù mâu thuẫn đó là không lớn, có thể hòa giải hoặc bỏ qua được. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo tình tiết định khung tăng nặng hình phạt “Có tính chất côn đồ”, quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, là có căn cứ, đúng tội.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào, nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, được bị hại làm đơn bãi nại; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo rõ ràng thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, nó không những xâm phạm đến tính mạng của con người, là một trong những khách thể quan trọng được Bộ luật Hình sự bảo vệ, mà còn gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Với tính chất của vụ án như vậy, đáng lẽ phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để giáo dục cho bị cáo và phòng ngừa loại tội phạm này trong trong giai đoạn hiện nay. Song xét

thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nhận định tại phần [5] và hậu quả chết người chưa xảy ra, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 15 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án bằng mức khởi điểm của khung hình phạt mà bị cáo đã phạm, cho phù hợp với hậu quả của vụ án và những tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng.

Nhận định trên cũng là lập luận của Hội đồng xét xử để chấp nhận toàn bộ lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và một phần lời bào chữa của Luật sư.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) cây xà beng bằng kim loại dài khoảng 60cm, hình chữ L, một đầu dẹp, đường kính 1,6cm là của bị cáo sử dụng để đánh bị hại.

- 01 (một) cán dao bằng nhựa màu vàng, dài 10cm mà bị hại dùng để đánh anh Nguyễn Trọng N1.

Các vật chứng trên là những công cụ mà bị cáo sử dụng để phạm tội và có liên quan đến vụ án, nên căn cứ điểm a, c, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra, bà Trần Thị Hải Y là vợ của bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại với số tiền 35.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại vắng mặt và đã có đơn bãi nại, nên tòa không xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 15 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: **Lê Văn T** 12 (Mười hai) năm tù, về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (Ngày 18/01/2022).

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 (một) cây xà beng bằng kim loại dài khoảng 60cm, hình chữ L, một đầu dẹp, đường kính 1,6cm.

- 01 (một) cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm, mã số LT/314BB/2023.

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2023/14 ngày 06/6/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Về án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, để sung vào ngân sách nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 06/7/2023).

- Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở tư pháp TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (9)
- Trại giam; (1)
- Người bào chữa; (2)
- Đường sự; (6)
- THAHS TP.HCM; (1)
- Phòng PC53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND phường/xã nơi bị cáo (1)
- cư trú;
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (32) (4)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hậu